

HUỲNH VĂN NÔNG

VIỆT NAM CỘNG HÒA
BỘ TƯ LỆNH CẢNH SÁT QUỐC GIA

THẺ HÀNH SỰ SỐ 01106

HỌ VÀ TÊN: Huỳnh-văn-Nông

NGÀY SANH: 15.06.46

NGẠCH TRẠI: Trung-Sĩ I



BƯU CHÍNH NƯỚC GỐC

Postal administration of origin

GIẤY BẢO NHẬN/ BẢO PHÁT/ BẢO TRẢ/ VÀO SỔ
ADVICE of receipt/ of delivery/ of payment/ of entry

CN 07
(old C5)

Bưu cục gửi
Office of posting

Ngày
Date

24/9/97

Dịch vụ Bưu chính
Onpostal service

Người nhận bưu phẩm
Addressee of the item

Văn phòng O.D.P.
Pasteur Q.Đ.
TP / 105 chi Minh

Dấu bưu cục chuyển hoàn giấy báo
Stamp of the office returning the advice

Loại bưu phẩm
Nature of the item

☐ Ưu tiên/thư
Priority/Letter

☐ Không ưu tiên/ấn phẩm
Non-priority/Printed paper

☐ Bưu kiện
Parcel

☐ Bảo đảm
Registered

☐ Có chứng nhận gửi
Recorded delivery

☐ Khai giá
Insured

Số bưu phẩm
No of item

R3H6

Số tiền
Amount

Phiếu chuyển tiền phổ thông
Ordinary money order Outpayment

Số tiền
Amount

Phiếu chuyển tiền vào tài khoản
Inpayment money ord

☐ Sec Bưu chính
cheque

To be completed at the point of destination

Bưu phẩm nói trên đã được
The item mentioned above has been duly

Phát
delivered

26-9-97

ghi vào tài khoản
credited to giro account

Ngày và chữ ký
Date and signature

V. Văn VT)

Người gửi điền To be filled in by the sender

Ưu tiên/ máy bay
Priority/ By airmail

Chuyển hoàn cho
Return to

Huỳnh Văn Nông

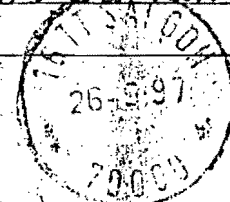
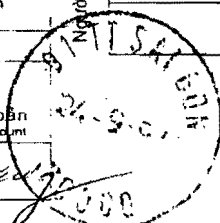
Tên
Name

Phố, số nhà
Street and No

11 A Nguyễn Huệ, Thuận Q. Bình Thạnh

Địa phương, nước
Locality and country

TP/105 chi Minh



Căn cước số 00241571 ngày 31.01.69

Cấp tại Gia-Đinh

Chứng nhân S I Huỳnh-văn-Nông

mang theo nay là nhân-viên công lực Cảnh-Sát

Quốc-Gia

Salgon, ngày tháng 12/19 73

TUN. TỰ LỆNH CẢNH SÁT QUỐC-GIA

TL. 100/100 S51. Quốc.Gi.

Phụ lục 1/100/100 S51. Quốc.Gi.

ĐÔI TỬ TRƯỞNG-ĐẦY

94 702

CƯỚC PHI
Montant de
la franchise

Dán nhãn BD - 20
nhảy BD - 20 phụ
Etiquette du reg
BD-20 ou BD 20
phụ

Loại
Nature de
Giá kh
Valeur déclarée

345

NGƯỜI NHẬN

Desmalaire

2803

à

Fairfax

Ông Nam Lữ Gian Đô
x Chu Tô
Thị trấn Thủ Đức
VA-2203144

Lãnh hóa giao ngân
Centre d'emboursement
Trọng lượng - Poids

TỔNG CỤC BƯU ĐIỆN
Office Général des
Postes et Télécommuni-
cations du Viet Nam

BP.32

PAR AVION

PHIẾU GỬI BƯU PHẨM GHI SỐ
CÓ HAY KHÔNG CÓ KHAI GIÁ

Fiche de dépôt d'un envoi recommandé
ou avec valeur déclarée

1029

h 20

CƯỚC PHI
Montant de
la franchise

Dán nhãn BD - 20
nhảy BD - 20 phụ
Etiquette du reg
BD-20 ou BD 20
phụ

Loại
Nature de
Giá kh
Valeur déclarée

346

NGƯỜI NHẬN

Desmalaire

1803

à

TP/Hồ Chí Minh

Vào phòng O.P.I.
Pasteur
TP/Hồ Chí Minh

Lãnh hóa giao ngân
Centre d'emboursement
Trọng lượng - Poids

TỔNG CỤC BƯU ĐIỆN
Office Général des
Postes et Télécommuni-
cations du Viet Nam

BD.32

PAR AVION

PHIẾU GỬI BƯU PHẨM GHI SỐ
CÓ HAY KHÔNG CÓ KHAI GIÁ

Fiche de dépôt d'un envoi recommandé
ou avec valeur déclarée

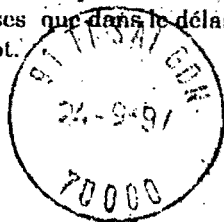
PAR AVION

1048

NOTA
RÉCLAMATIONS

Elles sont reçues dans tous les bureaux de poste,
mais de préférence au bureau expéditeur.

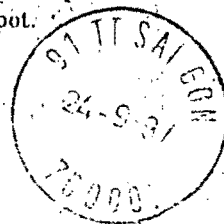
Elles ne sont admises que dans le délai d'un an
à compter du jour du dépôt.



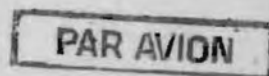
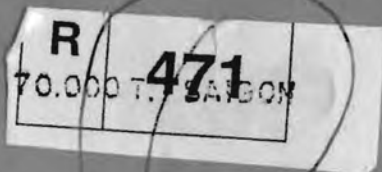
NOTA
RÉCLAMATIONS

Elles sont reçues dans tous les bureaux de poste,
mais de préférence au bureau expéditeur.

Elles ne sont admises que dans le délai d'un an
à compter du jour du dépôt.



exp. Huỳnh Văn Nồng - căn cước 30.4.75 đkt 20.6.92
11A Nguyễn Hiền Thuật
Phường 14 - Bình Thạnh -
TP. Hồ Chí Minh



25/9 = 60200 ^{Kính gửi:} Chị KHUẾ MINH THỎ



Falls Church, VA 22043
Tel: ()

MAY 19 1999

U.S.A.

BỘ NỘI VỤ
Trại Tân Hiệp
Số 70 /HS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2585 ngày 27 tháng 11 năm 1972

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-10-1961 của Bộ Nội vụ;

Thi hành án văn, quyết định tha số 4/99-TCTT ngày 01 tháng 02 năm 1988

của GIÁM ĐỐC CÔNG AN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh HUYỀN VĂN NÔNG Sinh năm 19 46

Các tên gọi khác

Nơi sinh Bến Tre

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bắt

11/11 Nguyễn Thiện Thuật - Phường 9 - Bình Thạnh

Can tội Thêm gia tố chức làm cách mạng (lệnh Lê Quốc Mỹ)

Bị bắt ngày 20/12/1984 Án phạt 3 năm TCTT

Theo quyết định, án văn số 235 ngày 22 tháng 05 năm 1986 của

UBND Thành phố

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 11/11 Nguyễn Thiện Thuật

Nhận xét quá trình cải tạo

- Cải tạo không vi phạm tội mới

- Hết hạn tha về cư trú

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã:

Trước ngày tháng năm 19

Lưu tay ngón trỏ phải

Của Huyền Văn Nông

Danh bản số

Lập tại

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Huyền Văn Nông

Ngày 2 tháng 2 năm 19 88

Trưởng trại

(Chữ ký, họ, tên, cấp bậc, chức vụ)



Thiếu tá. Phạm Ngọc Lương

Lưu Nhân

Đinh: Huỳnh Văn Nồng cũ Đn tỉnh
đến ngày 05-02-88.

Yên Ngạc 05-02-88

TỔ CẤP

Chức vụ

CHỨC VỤ XÁC ĐỊNH

Họ tên

TỔ CẤP

05-02-1988



CHỦ TỊCH

NGUYỄN THỊ KIM TÚ

Số 482/HC
SAO LỤC BẢN CHẤM



CHỦ TỊCH

Bùi Quang Tuấn

[Signature]

CAP 14 BT xác nhận.

Anh Huyệu vào Nông
cố đến hình diệp tại địa phương.

ngày 26/6/92

P. CAP 14 BT



Nguyễn Bá Hùng

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA
BỘ TƯ LỆNH CẢNH - SÁT QUỐC - GIA



THẺ HÀNH SỰ SỐ 011166



HỌ VÀ TÊN Huỳnh-văn-Nông

NGÀY SANH 15.06.46

NGẠCH TRẬT Trung-Sĩ I

Căn cước số 00241571 ngày 31.01.69
Cấp tại Gia-Định

Chúng nhân S I Huỳnh-văn-Nông
mang theo này là nhân-viên công lực Cảnh-Sát
Quốc-Gia

Saigon, ngày 12 tháng 12/19 73
TUN. TƯ LỆNH CẢNH-SÁT QUỐC-GIA
Sát Quốc.GI
Điền-danh

ĐẠI TƯỚNG-BẦY

TRÍCH - LỤC ÁN PHÒNG LỤC-SỰ TÒA

Ngày 13 tháng 8 năm 19 65

Số 1869/DAT

Án thế-vì khai-sanh cho

Huỳnh-văn-Nông

Chánh-Án : Phạm-văn-Sân

Biện-Lý :

Lục-Sự : Bùi-văn-Tiếp

Tòa Án Kiến-hòa xử về việc
Hộ trong phiên nhóm công khai
ngày 13 tháng 8 năm 19 65
gồm có các ông :

đã lên bản án như sau :

BẢN ÁN

TÒA ÁN

Chiến theo đơn của

Huỳnh-văn-Nông

BỞI CÁC LỄ ẤY

Chứng nhận :

Phán rằng : Huỳnh-văn-Nông, nam, sanh ngày 15-6-1946

tại xã Vĩnh-thành (Kiến-hòa) con của cha mẹ vô danh.



Phán rằng án này thế-vì khai-sanh cho

trở trên

Dạy ghi đoạn phán quyết án này vào sổ khai-sanh đương-niên

xã trên

và lược biên án này vào lễ tờ khai-sanh gần nhất ngày

như trên

giữ lại lưu-trữ công-văn

xã trên

và Phòng Lục-Sự Tòa An sở t

Dạy nguyên đơn chịu hết án phí

Án này làm, xử và tuyên vào ngày, tháng và năm đã kể trên.

Ký tên : Phạm-văn-Sân, Bùi-văn-Tiếp

Trước-bạ tại

Quyền

Thầu

ngày

Tờ

Số

TRÍCH Y BẢN CHÁNH

Kiến-hòa, ngày 8 tháng 12 năm 1970

CÁNH LỤC-SỰ,

mmh

Lê-nông-Lân

BL số 26641/10/H

GIÁ TIỀN	
Con niêm . .	24\$00
Bổng lộc. . .	5\$00
Biên-lai . . .	0\$50
Cộng-chung .	29\$50

Việt-Nam Cộng-Hòa
Bộ Nội-Vụ
Nha-Tổng Giám-Đốc
Cảnh-Sát Quốc-Gia

Số 1740-BNV-TCSQG/SCNV/SVL

S Ứ V Ứ L Ị N H

--

Chiếu Thông Tư số 2-TTP/VP ngày 13.4.1960 ấn-định
thể thức tuyển dụng những người am hiểu tình địa phương
vào giúp việc ngành Cảnh-Sát Quốc-Gia.

Chiếu Biên-Bản phiên họp ngày 9.4.1964 của Ủy-Ban
Bình-định Trung-Ương chấp thuận cho ngành Cảnh-Sát Quốc-
Gia được gia tăng nhân số theo chương trình ngũ niên.

Chiếu công-văn số 01860-BNV/NV/2/N ngày 10.4.1964
của Bộ-Nội-Vụ ủy-quyền Nha Tổng Giám-Đốc Cảnh-Sát Quốc-gia
duyet-ký các sự vụ lĩnh tạm tuyển.

Chiếu Nhu cầu công vụ.

Lưu ứng viên có tên dưới đây nay được thuê dụng
vào giúp việc ngành Cảnh-Sát Quốc-gia với tư cách Cảnh-sát
viên phụ động đồng hóa công nhật (C1/1):

190.- HUỖNH-VĂN-NÔNG (15.06.46)

Nếu bất cứ vì lẽ gì mà sự tuyển dụng này không được
chấp thuận các đương sự sẽ bị ngưng trả lương và thái hồi
vô điều-kiện không cần báo trước.

Sự-vụ-lĩnh này có hiệu lực kể từ 22.11.1965 và
ngày các đương sự chính thức nhận việc. 27.11.1965

Kiểm-soát ước chỉ

29.12.1965

Ký tên: Phạm-Ngọc-Tường

Saigon, ngày 31 tháng 12 năm 1965

TUN. ỦY VIÊN NỘI-VU

TỔNG-GIÁM ĐỐC CẢNH SÁT QUỐC GIA

Ký tên: Đại-Tá PHẠM-VĂN-LIÊN

PHỤ - BỔN

Chánh-sự vụ Sở Nhân-viên

Ký tên: Lê Đơn Thanh

TRÍCH Y BẢN-CHÍNH

Saigon, ngày 18 tháng 06 năm 1969

TL CHỦ-SỰ PHÒNG NHÂN SỰ

Tổng Nha Cảnh Sát Quốc-Gia

Saigon, ngày 14 tháng 10 năm 1969
Liên Hội Trưởng An Ninh Cảnh Sát Quốc-Gia



TRUNG-TÁ TỔNG-VĂN-TÍNH

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

PHỦ-THỦ-TƯỚNG

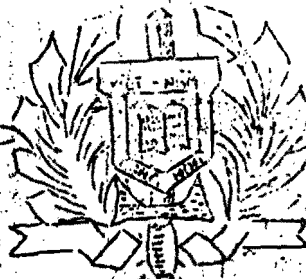
Bộ Tư-Lệnh CSQ G

Khối Huấn-Luyện

Trung Tâm Huấn-Luyện

Cảnh-Sát Dã-Chiến

Đ A-L A T



Certificate

Tham-chiếu Công-Điện số 24832/K7/L- ngày 24.11.1972 của BTL/CSQ (KHL)



N G

Nguyễn Văn Nông

Cấp-bậc Trung - Sĩ I Đơn-vị Đoàn 5

Đã dự khóa huấn-luyện Căn-bản Cảnh-sát Dã-Chiến 5/74 378

Từ ngày 03 tháng 10 năm 1974 đến ngày 04 tháng 12 năm 1974

Được chấm-đầu với số điểm 1727 / 2480

Chứng chỉ số 003201 (Tham-chiếu biên-bản số 5/74 ngày 29-11-74)

Là-Lạt, ngày 30 tháng 12 năm 1974

CHỦY TRƯỞNG TRUNG TÂM HUẤN LUYỆN CSQ

THL CAMP

DÃ-CHIẾN

Nguyễn Văn Nông

Trưởng TÁ NGUYỄN NGỌC PHÚC

HV/AL/236/ĐL

SỰ - VỤ - LỆNH

---+000+---

Chiếu SỰ-VỤ-LỆNH số 1739 và số 1740-HNV/TC390/HCVV/SVL
ngày 31.12.1965 tuyển dụng Ông Nguyễn-Tân-Thạch và 727 nhân-viên
khác với tư cách Cảnh-Sát Viên Phủ-Động Đồng-Hoa Công-Nhật (CL/1);

Chiếu như cầu công vụ,

Nay đặt các nhân-viên tân tuyển có tên dưới đây vào mần khoá
huấn-luyện tại trung tâm huấn-luyện Cảnh-Sát Quốc-Gia sơ cấp Học-
Đưa ngày 11-7-66, thuộc quyền sử dụng của Biệt-Đoàn 816 :

79 HUYỄN-VINCI-NHUNG (15-6-46) Cảnh-Sát-Viên
Phủ-Động Đồng-Hoa Công-Nhật.

SỰ-VỤ-LỆNH này có hiệu lực kể từ ngày ký.-

Nơi Nhận :

-
- Biệt-Đoàn 816
-
- Các đường sự
-
- Ptc/stc.-

Saigon, ngày 26 tháng 1 năm 1966
TỔNG GIÁM-ĐỐC CẢNH-SÁT QUỐC-GIA
Ấn-ký : Đại-Tá PHẠM-VINCI-LIỀU

TRÍCH Y-BẢN CHÁNH

Saigon, ngày 28 tháng 01 năm 1966
CHỈ-HUY-TRƯỞNG BIỆT-ĐOÀN 816
(Ấn-ký)
Thiếu-Tá NGUYỄN-THANH-TUẤN

CHỈ HUY AO - Y :

Saigon, ngày 16 tháng 01 năm 1966
CHỈ-HUY-TRƯỞNG BIỆT-ĐOÀN 5/CH

CHỈ-HUY PHÓ BIỆT-ĐOÀN 5

Nguyễn-Tân-Thạch
CẢNH-SÁT ĐÀ CHIẾN

Thiếu-Tá ĐÌNH-HỮU-KHAM



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Số : 00241571

THẺ CÁN-SỰ

Họ Tên **HUYNH-VĂN-HÙNG**

Ngày, nơi sinh **1946**

Hình
và dấu
nổi

Vĩnh-Thành Kiên-Hòa

Cha **Huỳnh-Văn-Chất**

Mẹ **Nguyễn-Thị-Cà**

Địa chỉ : **21 Bạch-Đông Gia-Định**

Dấu vết riêng :

- Chấm sọc cách 2 trên
dấu này phải ./-

Cao : th 58 H.

Nặng : 52 Kg

Chữ ký đương sự :
(ký tên)

: Ngón

: trỏ (dấu lên tay)

: mặt

SAO-Y BẮM-CHÁNH

Căn số tại Đ. Chánh
trước khi tái dụng

Bình-Hòa, ngày 03 tháng 7 năm 1972

Gia-Định ngày 31.01.1969

Phó Trưởng-Ty CSQG G-D

(ký tên)

TRẦN VĂN CƯỜNG

: Ngón

: trỏ (dấu lên tay)

: trái



VŨ-THÀNH-HÃ

Số: 24414/BTL/NV/QĐ

- Chiếu Hiến Pháp Việt-Nam Cộng-Hòa ngày 01.4.1967.
- Chiếu Sắc lệnh số 394/TT/SL ngày 01.9.1969 và các văn kiện kế tiếp ấn định thành phần Chánh-Phủ.
- Chiếu Sắc-Lệnh số 355-TT/SL ngày 01.6.1971 ấn định tổ chức và nhiệm vụ Lực-Lượng Cảnh-Sát-Quốc-Gia, sửa đổi và bổ túc bởi Sắc-Lệnh số 120-TT/SL ngày 15.3.1972.
- Chiếu Sắc-Lệnh số 565-TT/SL ngày 01.9.1971 bổ nhiệm Đại-Tá NGUYỄN-KHẮC-BÌNH giữ chức vụ Tư-Lệnh Cảnh-Sát Quốc-Gia.
- Chiếu Nghị-Định số 896-NĐ/Th.T/TCSQG ngày 09.9.1972 ấn định cấp bậc, chỉ số lương và cấp hiệu của nhân viên ngoại ngạch thuộc Lực-lượng Cảnh-Sát Quốc-Gia.

QUYẾT - ĐỊNH

Điều 1: Những Cảnh-Sát viên ngoại ngạch có tên sau đây được đặc cách thăng cấp Trung-Sĩ I ngoại ngạch kể từ ngày 01.12.1972.

Số TT	HỌ và TÊN	NGÀY THÁNG NĂM SANH	ĐƠN VỊ
1			
68	HUYNH-VĂN-NÔNG	15 - 06 - 1946	Biệt-Đoàn 5/CSĐC
69			

Điều II: Tư Lệnh Phó, Phụ-Tá Tư-Lệnh Trưởng Khối Nhân-Viên, chiếu nhiệm vụ thi hành quyết định này.-

Nơi nhận:

.....
-Biệt-Đoàn 5/CSĐC

Bản sao kính gửi:

SAIGON, ngày 23 tháng 01 năm 1973
TƯ-LỆNH CẢNH-SÁT QUỐC-GIA
Ký tên: Chuẩn-Tướng NGUYỄN-KHẮC-BÌNH

PHÓ BẢN:

Phụ Tá Tư-Lệnh Trưởng Khối Nhân-Viên
Đại-Tá NGUYỄN-PHÚ-SANH
(ấn ký)

/// R I C H B A O - Y

Saigon, ngày 11 tháng 09 năm 1973
CHỈ HUY TRƯỞNG BIỆT-ĐOÀN 5/CSĐC

Saigon, ngày 14 tháng 09 năm 1973
Liên Đội Trưởng An-Bình Đ.Đ.Đ.Đ.Đ.

Trung-Tá TÔNG-VĂN-TINH

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ
TỐI-CAO PHÁP-VIỆN

TOA HGRQ. Kiên-hòa

(1) Ngày 5-2-1971

Giấy thế-vì Hôn thú

cho Huỳnh văn Nông

(1) Số: 303

TRÍCH-LỤC VĂN-KIỆN THẾ-VÌ HỘ-TỊCH LƯU-TRỮ TẠI PHÒNG LỤC-SỰ

Toà Sơ Thẩm Kiên-hòa

Một bản chánh giấy thế-vì Hôn thú

cấp cho Huỳnh văn Nông

do Ông. Đặng đình Long Chánh-Án Toà Án Kiên-hòa

với tư-cách Thẩm-Phán Hoà-Giải, cấp ngày 5-2-1971

và đã trước-bạ ;

TRÍCH RA NHƯ SAU ĐÂY :

Những nhân chứng này, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị-Định ngày 17-11-1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phân Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình-Luật Canh-Cải sửa-dổi bởi Sắc-Lệnh ngày 31-12-1912 và sau khi tuyên-thệ, quả-quyết và biết chắc rằng :

- Huỳnh văn Nông, sanh ngày 15-6-1946 tại xã Vĩnh Thành (Kiến-hòa) con của Huỳnh văn Chũ và Nguyễn thị Ca, đã kết hôn với Lê thị Thuận, sanh năm 1931 tại xã Vĩnh Thành (Kiến-hòa) con của Lê văn Dư và Lê thị Nhân, lập hôn thú ngày 02-2-1963 tại xã Vĩnh Hòa./-

TRÍCH-LỤC Y THEO BẢN CHÁNH

Kiến-hòa, ngày 17 tháng 4 năm 19 71
CHÁNH LỤC-SỰ,

W: 7180/6/C

Lệ-phí 20\$00-

(1) Lập lại số, ngày tháng
và năm trên đây mỗi
thì xin trích-lục.



Lê mộng Lan

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Thị trấn _____
Thị xã, Quận _____
Thành phố, Tỉnh _____

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT2/P3

BẢN SAO
GIẤY KHAI SANH

Số 4035
Quyển số _____

Họ và tên	Nguyễn Minh Phụng		Nam, nữ
Sinh ngày tháng năm	ngày ba tháng chín năm một ngàn chín trăm sáu mươi tám		
Nơi sinh	Bà Rịa Vũng Tàu		
KHAI VỀ CHA MẸ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi hoặc ngày, tháng, năm sinh	Nguyễn Văn Long 15/6/1946	Đỗ Thị Thuận 1931	
Dân tộc	Kinh	Kinh	
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam	
Nghề nghiệp	Đảm nhiệm 11/11		
Nơi ĐKKK thường trú	Thị trấn Thủ Đức, Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh		
Họ, tên, tuổi nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCL của người đứng khai	Nguyễn Văn LONG		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đã ký ngày _____ tháng _____ năm 198
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)



TM. UBND _____ ký tên đóng dấu

Chấn năm Long



TỔ HO
Q. BÌNH
NIT

ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã, Thị trấn _____
Thị xã Quận _____
Thành phố, Tỉnh _____

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu: HT2/P3

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

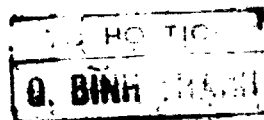
Số 6978
Quyển số _____

Họ và tên:	HUỖNH THỊ NGỌC HƯỜNG		Nam, nữ
Sinh ngày tháng, năm:	mười bốn tháng mười hai năm một nghìn chín trăm bảy mươi.		
Nơi sinh	Tung Lãm Thục Tập Y Khoa, xã Bình Hòa		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	HUỖNH VĂN NÔNG 15-6-1946	LÊ THỊ THUẬN 1931	
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt-Nam	Kinh Việt-Nam	
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	Đoàn Công Xã Bình Mỹ Núi Trĩ 11/11 nguyên Thiện Thuật Ngã Thiện Thuật F9 Phường 9 Quận 5 Q Bình Thạnh (gia đình)		
Họ, tên tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai			

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đăng ký, ngày _____ tháng _____ năm 198 _____
(ký tên, đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

Ngày _____ tháng _____ năm 198 _____
TM. UBND _____ đóng dấu



Đoàn Công Xã Bình Mỹ

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mã HT2 P3

Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Xã, Thị trấn _____

Thị xã, Quận _____

Thành phố, Tỉnh _____

BẢN SAO GIẤY KHAI SINH

Số : 1923

Quyển số : _____

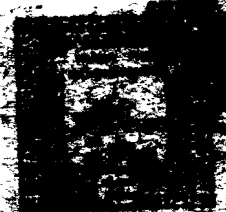
Họ và tên	HUYNH MINH HOANG		Nam, nữ
Sinh ngày tháng, năm	Mười chín, Tháng ba, năm một nghìn chín trăm bảy mươi ba.		
Nơi sinh	Trạm tâm Thuyết Tập y Tảu Xã Bình Hòa		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	HUYNN VAN NONG 15/6/1946	N. THI TUAN 1931	
Dân tộc	Kinh	Kinh	
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam	
Nghề nghiệp	Quản lý Xã	Nơi Tảu - 11/11/1946	
Nơi ĐKNK thường trú	11/11 Ng. Thuyết Thuyết Thuyết F9	Thuyết Thuyết F9	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đăng khai	Thuyết Thuyết (gia đình)		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đăng ký ngày _____ tháng _____ năm 198 _____
(ký tên đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

Ngày _____ tháng _____ năm 198 _____

TM. UBND _____



Phạm Nguyệt Quên

Xã, Thị trấn _____

Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Thị xã, Quận _____

Thành phố, Tỉnh _____

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Số: 512

Quyển số: _____

Họ và tên	HUYNH THỊ KIM DUYỀN		Nam, nữ
Sinh ngày tháng, năm	Ngày sáu, Tháng bảy năm một nghìn chín trăm bảy mươi sáu.		
Nơi sinh	Đình Thạnh Thành Phố Hồ Chí Minh		
Khai về cha mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	HUYNH VĂN NÔNG 15-6-1946	LÊ THỊ THUẬN 1931	
Dân tộc	Kinh	Kinh	
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam	
Nghề nghiệp	Buôn bán xa bán	Nơi 212, M/11	
Nơi ĐKNK thường trú	M/11 Nguyễn Thành Thuật phường 9	Nguyễn Thành Thuật phường 9 Q. Bình Thạnh	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Q. Bình Thạnh (gia đình)		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đăng ký ngày _____ tháng _____ năm 198 _____

(ký tên đóng dấu, ghi rõ chức vụ)

Ngày _____ tháng _____ năm 198 _____

TM. UBND _____



TỔ HỘ TỊCH
Q. BÌNH THẠNH

Phan Nguyệt Dườn

This chapter

X